

VIỆN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ BLOCKCHAIN VIỆT

GIỚI THIỆU ĐỀ ÁN

Tp Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 7 năm 2022

VBI

GREENBOND

NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG HỆ THỐNG CƠ SỞ DỮ LIỆU PHÂN TÁN VÀ PHẦN MỀM TRUY XUẤT NGUỒN GỐC SẢN PHẨM HÀNG HOÁ NÔNG SẢN PHỤC VỤ XUẤT KHẨU TRÊN NỀN TẢNG RIVIUS NETWORK VIỆT NAM

LÝ DO ĐỀ ÁN RA ĐỜI



01

Việc truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa không còn là xu hướng, mà còn là giải pháp tối ưu, mang lại lợi ích to lớn cho tất cả các bên tham gia vào chuỗi cung ứng.

Công cụ để thực hiện việc truy xuất nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm vẫn bộc lộ những hạn chế, cần được khắc phục.









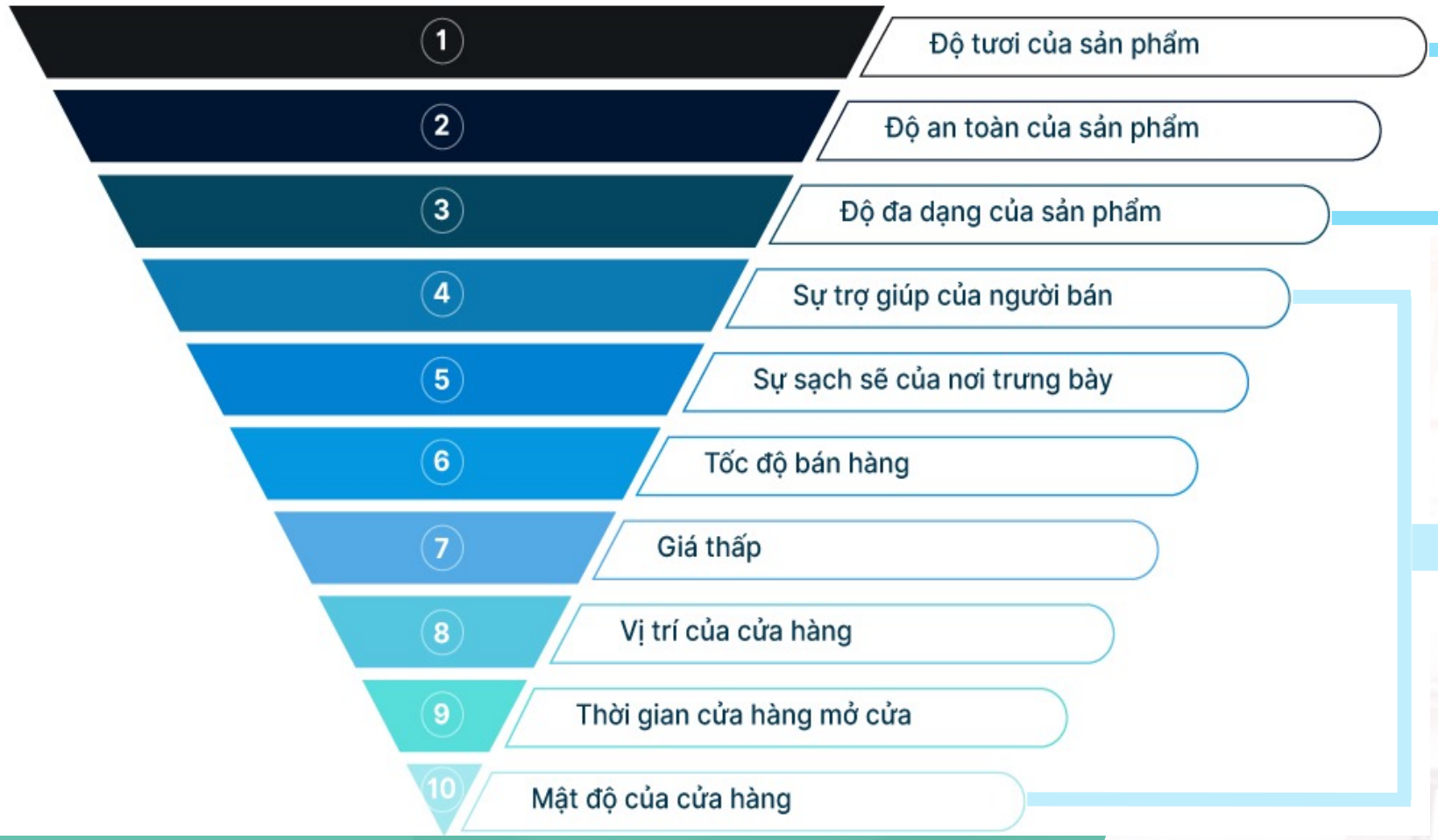
02

Ý thức của người tiêu dùng về vấn đề an toàn thực phẩm ngày càng cao -> nhu cầu truy xuất được nguồn gốc cho thực phẩm họ muốn tiêu thụ.

Việc nhà sản xuất đưa ra và xác thực thông tin chi tiết về các mắt xích trong chu trình cung là điều tất yếu.



Theo nghiên cứu về hành vi người tiêu dùng thực phẩm, 10 yếu tố quan trọng nhất ảnh hưởng đến quyết định mua hàng của NTD, được xếp theo thứ tự sau đây:



Phụ thuộc phần lớn vào nhà sản xuất
→ Sử dụng blockchain để truy xuất nguồn gốc.

Phụ thuộc vào đơn vị bán hàng.

Download Here

ĐỀ ÁN ĐEM LẠI LỢI ÍCH GÌ CHO CÁC NHÀ SẢN XUẤT?



01

LỢI THẾ CẠNH TRANH

Gây dựng lợi thế cạnh tranh bằng việc tạo niềm tin với người tiêu dùng

02

CHỨNG MINH

Giảm thiểu áp lực về việc chứng minh thực phẩm an toàn

03

QUẢN LÝ

Giúp quản lý quy trình sản xuất tốt hơn theo thời gian thực

Download Here

ĐỀ ÁN ĐEM LẠI LỢI ÍCH GÌ CHO CÁC NHÀ SẢN XUẤT?

Bảo vệ thương hiệu, nâng tầm giá trị doanh nghiệp

Bảo vệ cộng đồng, tẩy chay hàng giả, hàng nhái

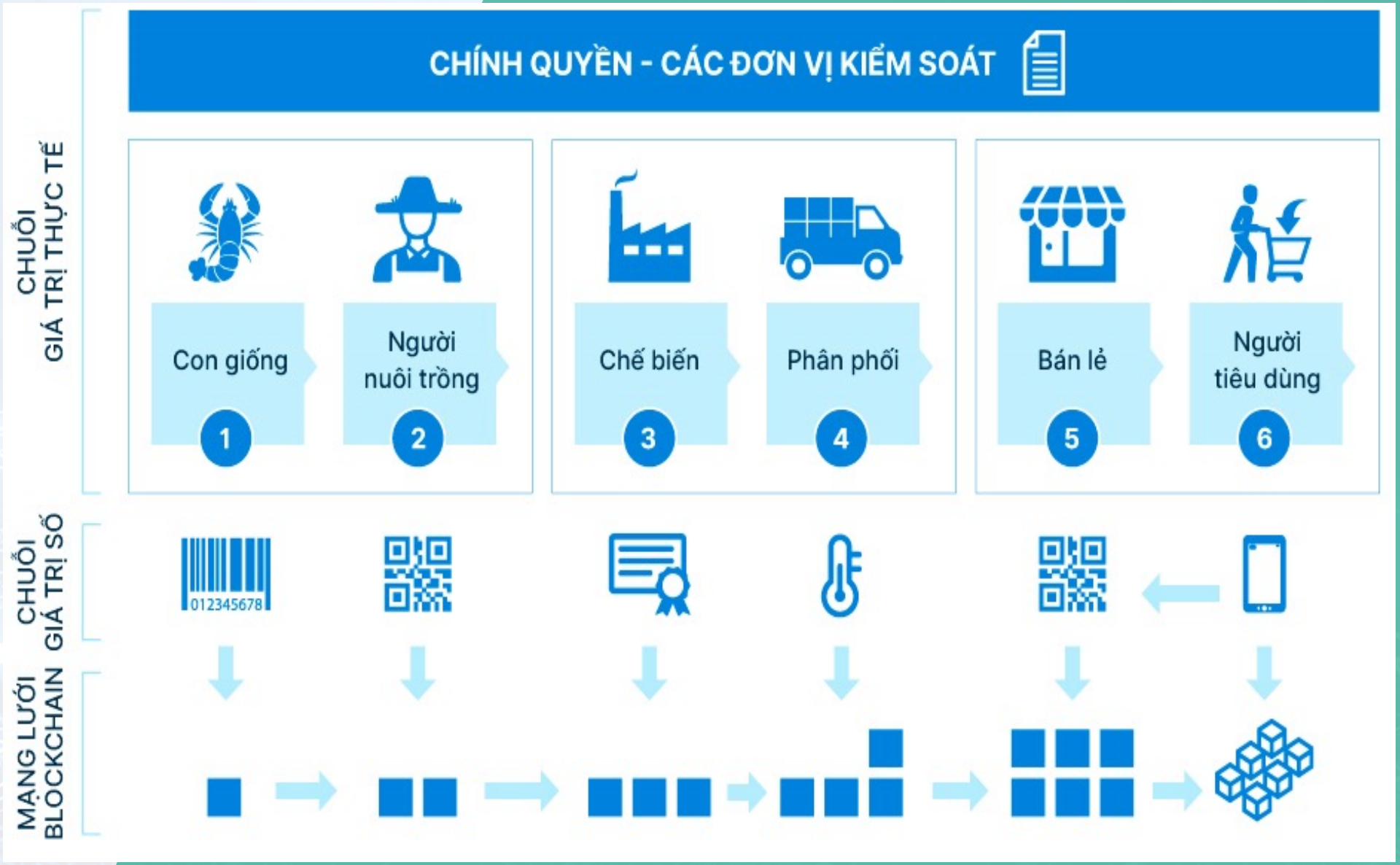
Tăng tính cạnh tranh, kích thích hành vi mua hàng

Nền tảng để xuất khẩu hàng hóa đi quốc tế

Tiết kiệm tối đa chi phí đầu tư hệ thống

Download Here

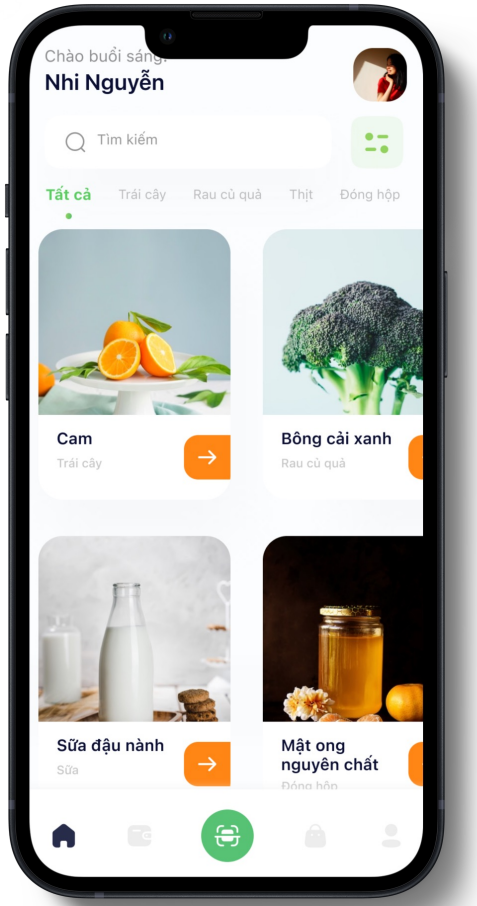
ĐỀ ÁN SỬ DỤNG BLOCKCHAIN TRUY XUẤT THỰC PHẨM NHƯ THẾ NÀO?

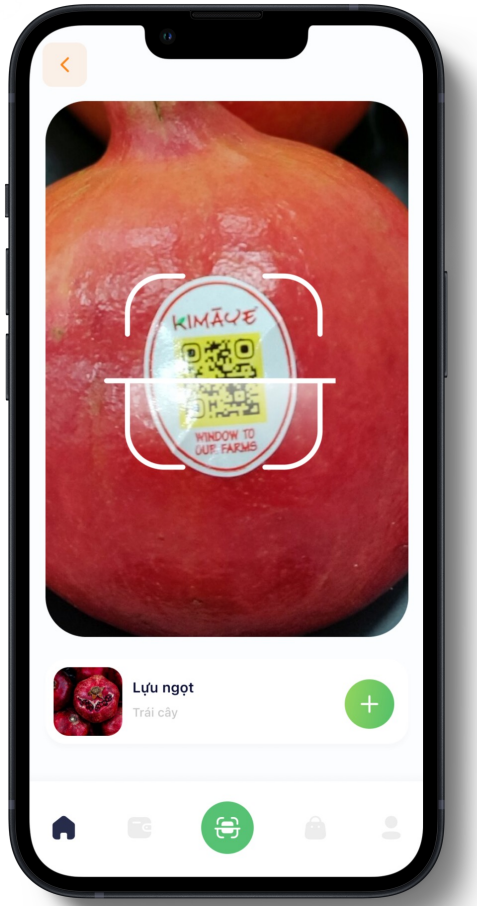


Với Blockchain, quy trình cung ứng thực phẩm được công khai cho mọi tác nhân trong chuỗi, từ đó hạn chế tối đa những gian lận trong hoạt động và giao dịch, đảm bảo một môi trường kinh tế minh bạch và an toàn cho mọi thành phần.

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ SẢN PHẨM





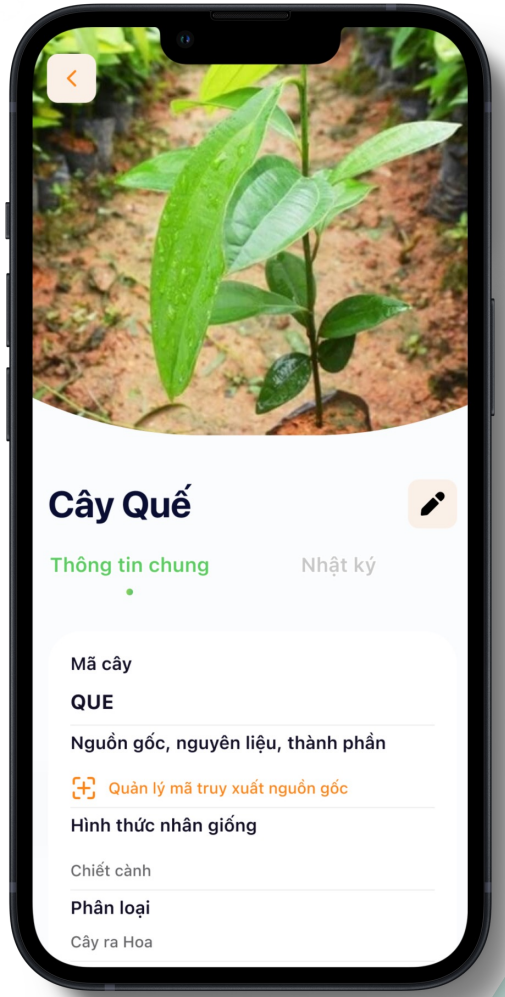


Download Here

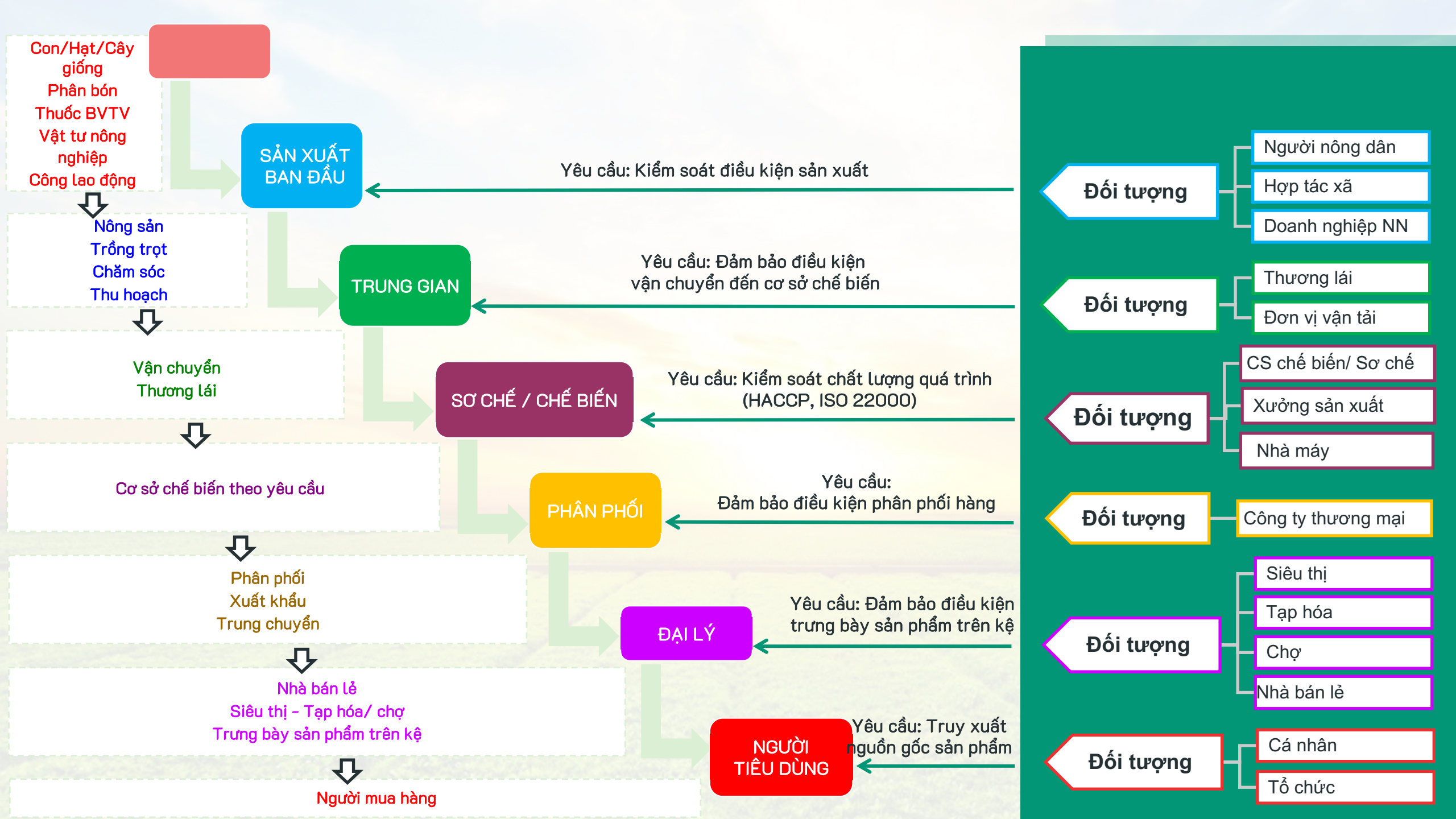
MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ SẢN PHẨM







Download Here


Con/Hạt/Cây giống
Phân bón
Thuốc BVTV
Vật tư nông nghiệp
Công lao động
SẢN XUẤT BAN ĐẦU
Yêu cầu: Kiểm soát điều kiện sản xuất
Đối tượng
Người nông dân
Hợp tác xã
Doanh nghiệp NN
Nông sản
Trồng trọt
Chăm sóc
Thu hoạch
TRUNG GIAN
Yêu cầu: Đảm bảo điều kiện vận chuyển đến cơ sở chế biến
Đối tượng
Thương lái
Đơn vị vận tải
Vận chuyển
Thương lái
SƠ CHẾ / CHẾ BIẾN
Yêu cầu: Kiểm soát chất lượng quá trình (HACCP, ISO 22000)
Đối tượng
CS chế biến/ Sơ chế
Xưởng sản xuất
Nhà máy
Cơ sở chế biến theo yêu cầu
PHÂN PHỐI
Yêu cầu: Đảm bảo điều kiện phân phối hàng
Đối tượng
Công ty thương mại
Phân phối
Xuất khẩu
Trung chuyển
ĐẠI LÝ
Yêu cầu: Đảm bảo điều kiện trưng bày sản phẩm trên kệ
Đối tượng
Siêu thị
Tạp hóa
Chợ
Nhà bán lẻ
Nhà bán lẻ
Siêu thị - Tạp hóa/ chợ
Trưng bày sản phẩm trên kệ
NGƯỜI TIÊU DÙNG
Yêu cầu: Truy xuất nguồn gốc sản phẩm
Đối tượng
Cá nhân
Tổ chức
Người mua hàng

CHUỖI CUNG ỨNG NÔNG SẢN



Quét QRCode

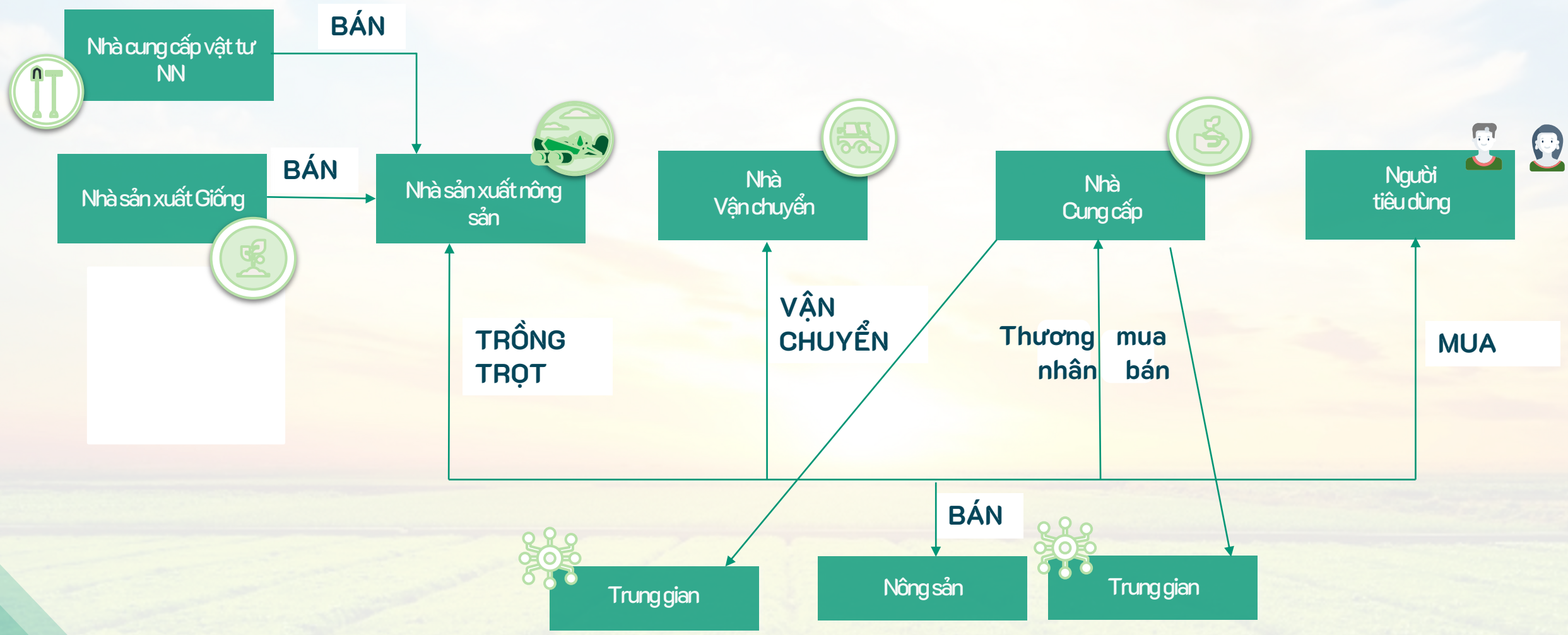
KHÁCH HÀNG

1	2	3	4	5	6
VẬT TƯ ĐẦU VÀO	GIEO TRỒNG	CHĂM SÓC	THU HOẠCH	VẬN CHUYỂN	BUÔN BÁN



Giai đoạn đầu của chuỗi cung ứng đối tượng chính là hạt giống và cây trồng

Phân tích sơ đồ đối tượng



- Trung tâm nghiên cứu
- Truy xuất nguồn gốc

- Trồng trọt
- Chăm sóc
- Thu hoạch
- Sau thu hoạch
- Đóng gói

- Vận chuyển hàng hóa đến nhà phân phối.
- Đóng gói, dán nhãn

- Lựa chọn nhà SX, lấy hàng hóa
- Trưng bày lên kệ và bán hàng

- Mua hàng hóa

Đảm bảo được các yêu cầu về truy xuất nguồn gốc

Truy xuất được quá trình từ
Giống → Thành phẩm

Thông tin về sản phẩm
theo quy định lưu hành và công bố

Truy xuất được chuỗi liên kết,
chỉ dẫn địa lý tạo ra sản phẩm

Thông tin về chứng nhận thành phần,
chất lượng và quy trình sản xuất

Chứng minh được lịch sử hoạt động
tạo ra SP thông qua nhật ký SX điện tử



NỘI DUNG TRUY XUẤT NGUỒN GỐC

1 THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm
2. Xuất xứ
3. Quy cách đóng gói
4. Cách bảo quản
5. Ngày gieo trồng
6. Ngày thu hoạch
7. Hạn sử dụng

2 THÔNG TIN NHÀ SẢN XUẤT

1. Tên nhà sản xuất
2. Quốc gia
3. Người đại diện
4. Địa chỉ
5. Số điện thoại
6. Website
7. SĐT hộ nông dân sản xuất
8. Số Viet GAP, Global GAP

3 THÔNG TIN QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT

1. Quy trình sản xuất
2. Số văn bằng Viet GAP, nội dung
3. Ngày được cấp Viet GAP
4. Số lô sản xuất
5. Diện tích trồng
6. Địa điểm trồng
7. Vụ thu hoạch
8. Sản lượng
9. Nội dung

4 THÔNG TIN VỀ CHẤT LƯỢNG

1. Tiêu chuẩn chất lượng SP

5 THÔNG TIN NGUỒN GIỐNG

1. Tên nguồn giống
2. Vị trí địa lý nguồn giống
3. Năm trồng
4. Ngày tuyển chọn
5. Ngày công nhận
6. Loại hình nguồn giống
7. Mã số nguồn giống
8. Tổng lượng giống tối đa cung cấp/năm
9. Nhãn lô giống
10. Đặc tính giống
11. Hướng dẫn bảo quản và sử dụng
12. Định lượng giống
13. Ngày sản xuất
14. Ngày hết hạn sử dụng

6 THÔNG TIN CHỦ NGUỒN GIỐNG

1. Tên Nhà sản xuất
2. Quốc gia
3. Người đại diện
4. Địa chỉ
5. Số điện thoại
6. Website
7. Số quyết định công nhận nguồn giống

7 THÔNG TIN QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT GIỐNG

1. Quy trình kỹ thuật SX giống
2. Số quyết định đủ điều kiện SX / Kinh doanh giống
3. Nội dung quyết định
4. Bảng công bố tiêu chuẩn chất lượng giống
5. Chỉ tiêu tiêu chuẩn chất lượng giống
6. Bảng kê hạt giống, cây trồng
7. Thông tin lô sản xuất và xuất bán
8. Vụ thu hạt
9. Sản lượng hạt
10. Mã lưu hành
11. Xuất xứ
12. Mã hiệu lô giống

QUY TRÌNH THỰC HIỆN TRUY XUẤT NGUỒN GỐC



VBI

01 Khảo sát, thu thập thông tin

02 Thiết lập thông tin dữ liệu

03 Thiết lập hệ thống truy xuất (Nội dung, chức năng lưu trữ và chức năng sử dụng dữ liệu.)

04 Đào tạo đơn vị thực hiện theo hệ thống phần mềm

05 Đưa vào thực hành

NỘI DUNG VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN TRUY XUẤT NGUỒN GỐC

NỘI DUNG TRUY XUẤT NGUỒN GỐC

- Cần chứng minh mã vùng, mã xưởng
- Theo quy định Điều 64: LUẬT TRỒNG TRỌT
- Cung cấp Mã số vùng trồng (Là mã số định danh cho 1 vùng trồng trọt nhằm theo dõi và kiểm soát tình hình SX, kiểm định chất lượng SP và truy xuất nguồn gốc cây trồng.).

ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG PHẦN MỀM ĐỂ TRA CỨU

Người tiêu dùng

ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG PHẦN MỀM ĐỂ NHẬP LIỆU VÀ TRA CỨU

1. Đại lý
2. Cơ sở sản xuất
3. Vận chuyển
4. Trung gian
5. Hộ dân, HTX, doanh nghiệp, dự án
6. Các tổ chức công nhận chứng chỉ như: Viet GAP, Global GAP

CẦN CÓ THÊM CÁC LỢI ÍCH ĐỂ KHUYẾN KHÍCH:

- Sản phẩm của họ được người dùng tin tưởng và sử dụng.
- Có 1 hệ thống show các thông tin cần thiết cho họ như: Show đơn vị vận chuyển, show đơn vị sản xuất, show các đại lý ... Mỗi đối tượng sẽ có 1 data hữu ích họ cần.
- Và cần đưa hệ thống này vào biên chế của sản xuất nông nghiệp và bắt buộc phải dùng. • Họ có lợi khi không cần tốn các bộ máy rườm rà và giấy tờ nhiều.
- Có thể sử dụng trên laptop, tablet, điện thoại.

VBI



LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI

VIỆN ỨNG DỤNG
CÔNG NGHỆ BLOCKCHAIN VIỆT

Email: contact@vietnamblockchain.vn



MR. KIÊN NGUYỄN
CHỦ TỊCH VBI



MR. KIỆT NGUYỄN
ĐỒNG SÁNG LẬP



MR. PHONG TRẦN
ĐỒNG SÁNG LẬP



MR. HUY TRẦN
VIỆN TRƯỞNG



VIỆN ỨNG DỤNG
CÔNG NGHỆ BLOCKCHAIN VIỆT

THANK YOU

VBI

GREENBOND